TANDHUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số;17/2020/HNGĐ-ST
Ngày 14/5 /2020
V/v: Hôn nhân gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hà Văn Vinh**
Các hội thẩm nhân dân:***1- Ông Lê Thanh Miện***
2- Ông Nguyễn Xuân Trường
Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần- thư ký Tòa án
Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Ong Văn Chúc - KSV

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 349/2019/TLST -HNGĐ ngày 05/12/2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn;Anh Phùng Phú S; sinh năm 1976 có mặt
Địa chỉ: thôn H L, xã H l, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N sinh năm 1979 Vắng mặt
Địa chỉ: thôn T S, xã H l, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

***** Trong đơn khởi kiện đề ngày 14/9/2019 và được Tòa án nhận đơn ngày 29/11/2019, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay anh S trình bày: Anh và chị N kết hôn với nhau ngày 13/01/1998 trước khi kết hôn có tìm hiểu thỏa thuận có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hương Lâm. Sau khi kết hôn chị về gia đình anh làm dâu ngay và ở chung với gia đình tỉnh cảm vợ chồng lúc đầu bình thường hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn xuất phát từ việc chị N chậm có con cho nên đến năm 2013 chị N đã về nhà mẹ đẻ. Từ khi chị về nhà mẹ đẻ ở anh có sang gọi để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Nhiên không về vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị được ly hôn.

Về con chung; vợ chồng chưa có con chung, không có tài sản chung, không nợ ai không có tài sản cho ai vay không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N vắng mặt tại phiên tòa mặc dù tòa án đã giao giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị vẫn vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa phát biểu; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn có ý thức chấp hành pháp luật bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật và đề nghị; Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Luật hôn nhân gia đình; Điều 28, điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016. Chấp nhận yêu cầu của anh S: Anh Phùng Phú S được ly hôn chị Nguyễn Thị N.

*Về án phí: Anh S phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng; Anh S và chị N kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã, được xác nhận là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Xét việc anh S có đơn xin ly hôn chị N được xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp " Hôn nhân và gia đình" theo quy đinh tại điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hơn nữa chị N hiện đang ở xã Hương Lâm, Hiệp Hòa, Bắc Giang cho nên Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa giải quyết việc anh Sxin ly hôn Chị N là phù hợp.

Xét việc chị N vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành giao các thủ tục giao thông báo thụ lý, thông báo việc tiếp cận và công khai chứng cứ cũng như thông báo hòa giải nhiều lần nhưng chị N vẫn không có mặt và cũng không viết bản tự khai, không cung cấp chứng cứ cho tòa án, không đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã giao giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ cho chị N nhiều lần nhưng chị N vẫn vắng mặt cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị N là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị N được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu về việc xin ly hôn của anh S thấy rằng qua các chứng cứ do các bên xuất trình lời khai người làm chứng được biết, vợ chồng anh S chị N kết hôn với nhau và đã có thời gian sống hạnh phúc nhưng tình cảm nợ chồng không duy trì và phát triển được nên đã xẩy ra mâu thuẫn xuất phát từ

việc chị chậm có con nên anh không quan tâm đến chị cho nên năm 2013 chị đã về nhà mẹ đẻ cho đến nay anh sang gọi nhiều lần chị không về, vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm từ đó cho đến nay, không bên nào quan tâm đến bên nào. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa anh S và chị N đã phát triển trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng điều 51,55 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết cho anh S được ly hôn chị N cho nên yêu cầu của anh S cần được chấp nhận

[3] Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ, ruộng đất: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]Về án phí: Anh S phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm .

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa phát biểu về quá trình tiến hành tố tụng, việc chấp hành pháp luật của các đương sự cũng như đề nghị áp dụng các điều luật, đường lối giải quyết vụ án là phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Phú S.

*Về hôn nhân: anh Phùng Phú S được ly hôn chị Nguyễn Thị N.

*Về án phí: Anh Phùng Phú S phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/ 0000381ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hoà. Xác nhận anh Phùng Phú S đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

*Báo cho đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh BG;*
- *VKSNDHiệp Hoà;*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà

- *THADS Hiệp Hoà;*
- *UBND xã Hương Lâm;*
- *Lưu hồ sơ*
- *Đương sự*

Hà Văn Vinh